

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày: 16/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Cao Vĩnh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Nhã

Ông Nguyễn Tam Kỳ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Phan Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Hoài N1 - sinh năm 1996 tại VN1, KH1; hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Đức Đông, xã Vạn Lương, huyện VN1, tỉnh KH1; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12 Cha: Trịnh Minh Thạch – Sinh năm: 1965. Mẹ: Nguyễn Thị Mười – Sinh năm: 1971.; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này. Bị cáo hiện nay đang bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Tại bản án số 177/2014/HS-PT ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh KH1 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/8/2014.

- Người làm chứng:

Anh Trần Ngọc Ph - sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn Xuân Vinh, xã Vạn Hưng, huyện VN1, tỉnh KH1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/4/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc trên địa bàn thôn Xuân Vinh, xã Vạn Hưng

có 01 đối tượng nghi sử dụng ma túy, Công an xã Vạn Hưng triển khai lực lượng đến hiện trường thì phát hiện Trịnh Hoài N1 đang đứng trước quán nước của anh Trần Ngọc Ph có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với N1 và phát hiện bên trong túi quần jean bên phải, phía trước của N1 có 01 bịch nilon màu trắng có khóa khóa miệng, bên trong chứa tinh thể nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc (bút lục 12), biên bản giao nhận đồ vật (bút lục 15) và biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ vào phong bì ký hiệu A (bút lục 16),

Tại Bản kết luận giám định số 263/GDTP/2020 ngày 13/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH1 (Bút lục 20) kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6400 gam (một phẩy sáu tư gam) là (loại) Methamphetamine.

Trịnh Hoài N1 khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18h30 ngày 18/4/2020, N1 đón xe buýt từ Vạn Lương vào ngã ba Xuân Sơn mua 01 bịch ma túy methamphetamine của một người phụ nữ không rõ tên với giá 2.000.000 đồng rồi cất trong người để sử dụng dần.

Đến khoảng 09h00 ngày 20/4/2020 N1 sử dụng xe mô tô 79V1-303.08 của mình đi đến một nhà hoang ở khu vực Dốc Thị rồi lấy bịch ma túy ra sử dụng một ít, số còn lại cất vào túi quần. Đến khoảng 12h00' cùng ngày, N1 sử dụng xe mô tô trên đi vào thôn Xuân Vinh, xã Vạn Hưng để chơi và vào quán của anh Trần Ngọc Ph để mua nước. Cùng lúc này, Tổ công tác Công an xã Vạn Hưng đến tiến hành kiểm tra hành chính thì N1 tự nguyện giao nộp số ma túy trên cho Cơ quan Công an.

* Vật chứng vụ án: Gồm 1,6400 gam (một phẩy sáu tư gam) methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định,

* Đồ vật thu giữ: Gồm 01 xe mô tô 79V1 -303,08 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 79V1-303.08 mang tên Trịnh Hoài N1. Tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu Trịnh Hoài N1 (bút lục 23).

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSVN ngày 27/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 đã truy tố Trịnh Hoài N1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trịnh Hoài N1 đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Hoài N1 theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Vật chứng vụ án: Gồm 1,6400 gam (một phẩy sáu tư gam) methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định,

* Đồ vật thu giữ: Gồm 01 xe mô tô 79V1 -303,08 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 79V1-303.08 mang tên Trịnh Hoài N1. Tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu Trịnh Hoài N1 (bút lục 23).

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSVN ngày 27/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 đã truy tố Trịnh Hoài N1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Hoài N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hoài N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng số 73/CT-VKSVN ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với phù hợp với Biên bản xảy ra sự việc ngày 20/4/2020, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/4/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc trên địa bàn thôn Xuân Vinh, xã Vạn Hưng có 01 đối tượng nghi sử dụng ma túy, Công an xã Vạn Hưng triển khai lực lượng đến hiện trường thì phát hiện Trịnh Hoài N1 đang đứng trước quán nước của anh Trần Ngọc Ph có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với N1 và phát hiện bên trong túi quần jean bên phải, phía trước của N1 có 01 bọc nilon màu trắng có khóa khóa miệng, bên trong chứa tinh thể nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc (bút lục 12), biên bản giao nhận đồ vật (bút lục 15) và biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ vào phong bì ký hiệu A (bút lục 16),

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Vì vậy, với hành vi của bị cáo Trịnh Hoài N1 đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Trịnh Hoài N1 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; chất ma túy rất độc hại đối với con người, nó vừa là một trong các nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho đời sống xã hội;

Bị cáo biết rõ chất ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, bị cáo cũng ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép 1,6400 gam (một phẩy sáu tư gam) chất ma túy là Methamphetamine nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện VN1, bị cáo Trịnh Hoài N1 không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định lại không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Đối với người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) bán ma túy cho Trịnh Hoài N1 ở khu vực ngã ba Xuân Sơn, xã Xuân Sơn, huyện VN1, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo Trịnh Hoài N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài N1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Hoài N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Cao Vĩnh